Ngày soạn:………………….

Ngày dạy:…………………..

**Tiết BÀI TẬP CUỐI CHƯƠNG IV**

**(2 tiết )**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:** Học sinh đạt được các yêu cầu sau:

- Quan sát hình vẽ và gọi tên được các cặp góc đồng vị, so le trong.

- Nêu được GT, KL của một định lí.

- Từ GT, KL và hình vẽ phát biểu được nội dung ĐL.

- Giải thích được hai đường thẳng song song bằng dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song.

**2. Năng lực:**

***\* Năng lực chung***: NL tự học thông qua hoạt động cá nhân; NL hợp tác thông qua trao đổi với bạn bè và hoạt động nhóm.

***\* Năng lực đặc thù***: NL giao tiếp toán học thông qua hoạt động nhóm và trả lời, nhận xét các hoạt động.

- NL tư duy và lập luận toán học thông việc thực hiện thực hành luyện tập.

**3. Phẩm chất:**

- Chăm chỉ: thực hiện đầy đủ các hoạt động học tập một cách tự giác, tích cực.

- Trung thực: thật thà, thẳng thắn trong báo cáo kết quả hoạt động cá nhân và theo nhóm, trong đánh giá và tự đánh giá.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm khi thực hiện nhiệm vụ được giao.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Giáo viên:**

**-** SGK, kế hoạch bài dạy, thước thẳng, máy chiếu.

**2. Học sinh:** SGK, thước thẳng, ôn lại bài đã học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**Tiết 1**

**1. Hoạt động 1:** **KIẾN THỨC CẦN NHỚ/MỞ ĐẦU/KHỞI ĐỘNG** (15 phút)

**a) Mục tiêu:** Ôn tập kiến thức cần nhớ của bài góc ở vị trí đặc biệt và góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song.

**b) Nội dung:** Tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn”. Tổng hợp kiến thức cần nhớ về các góc ở vị trí đặc biệt, quan hệ giữa các góc đồng vị, so le trong và góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song.

**c) Sản phẩm:** Trò chơi học tập.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| \***Giao nhiệm vụ**  - Trình chiếu bộ câu hỏi  - HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV hướng dẫn HS luật chơi:  GV chia lớp thành các nhóm (cứ hai bàn là một nhóm), mỗi câu hỏi có thời gian suy nghĩ 30s, nhóm nào giơ tay nhanh nhất sẽ được quyền trả lời.  - HS nắm bắt luật chơi  - HS thực hiện nhiệm vụ được giao theo nhóm  **\*Báo cáo kết quả:**  - Các nhóm(đội ) đưa ra các câu trả lời  a) Góc đồng vị với góc  là góc  b) Góc sole trong với góc  là góc  c) Hai góc  và góc  là hai góc kề bù  d) Hai góc  và góc  là hai góc đối đỉnh  e) Số đo của góc  là  f) Số đo của góc  là  g) Số đo của góc  là  h) Số đo của góc  là  ***Câu hỏi 2:*** Chọn *đúng* hoặc *sai*  a) Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau: **Đúng**  b) Hai góc kề bù có tổng số đo bằng : **Sai**  c) Cho đường thẳng  cắt hai đường thẳng  và  phân biệt lần lượt tại  , biết góc  và hai góc này ở vị trí đồng vị thì : **Đúng**  d) Hai góc có tổng số đo bằng  có phai là hai góc kề bù hay không? **Sai**  e) Hai góc bằng nhau và có chung đỉnh có phải là hai góc đối đỉnh hay không? **Sai**  - Gv yêu cầu HS nhắc lại: Thế nào là hai góc bù nhau và dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song  - HS trả lời to, rõ ràng:  + *Hai góc bù nhau là hai góc có tổng số đo bằng*  *+ Dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song: Nếu đường thẳng  cắt hai đường thẳng phân biệt  ,  và trong các góc tạo thành có một cặp góc sole trong hoặc một cặp góc đồng vị bằng nhau thì  và  song song với nhau*  **\*Đánh giá kết quả:**  - Kết thúc trò chơi nhóm nào có nhiều câu trả lời nhất sẽ được cộng điểm tích lũy cho nhóm. | ***Câu hỏi 1***: Điền vào dấu ...  Cho hình vẽ , biết      a) Góc đồng vị với góc  là góc ...  b) Góc sole trong với góc  là góc ...  c) Hai góc  và góc  là hai góc ...  d) Hai góc  và góc  là hai góc ...  e) Số đo của góc  là ...  f) Số đo của góc  là ...  g) Số đo của góc  là ...  h) Số đo của góc  là ...  ***Câu hỏi 2:*** Chọn *đúng* hoặc *sai*  a) Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau. (...)  b) Hai góc kề bù có tổng số đo bằng  .(...)  c) Cho đường thẳng  cắt hai đường thẳng  và  phân biệt lần lượt tại  biết  và hai góc này ở vị trí đồng vị thì  . (...)  d) Hai góc có tổng số đo bằng  có phải là hai góc kề bù hay không?  e) Hai góc bằng nhau và có chung đỉnh có phải là hai góc đối đỉnh hay không? |

**2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**3. Hoạt động 3: Luyện tập** (27 phút)

**a) Mục tiêu:** HS vận dụng được lí thuyết góc tạo bởi một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song để tìm được các góc đồng vị, các góc sole trong với nhau và dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song để giải thích hai đường thẳng song song.

**b) Nội dung:** - Tìm hiểu Ví dụ

- Làm các bài tập 3/ SGK-108

**c) Sản phẩm:** - Trả lời ví dụ

**-** Lời giải các bài tập 3/ SGK- 108

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung** |
| **\*Giao nhiệm vụ 1**  - GV đưa VD lên màn hình yêu cầu HS tìm hiểu VD trong thời gian 3 phút  - HS đọc ví dụ, hoạt động cá nhân.  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - HS đọc ví dụ, hoạt động cá nhân theo yêu cầu  - GV quan sát hoạt động làm việc của HS  **\*Báo cáo kết quả**  - GV chiếu hình vẽ lên màn hình, yêu cầu một học sinh lên bảng chỉ vào hình vẽ trình bày  - Một HS lên trả lời  **\*Đánh giá kết quả**  - Một HS khác nhận xét  **-** GV nhận xét và trình chiếu lời giải lên màn hình  - HS quan sát lời giải  - GV nhấn mạnh: Để giải thích  ta cần dựa vào kiến thức nào đã học?  - HS trả lời to, rõ ràng: *Ta dựa vào dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song* | **Ví dụ**    **Giải**   1. Ta có   Hai góc này ở vị trí sole trong. Do đó  (dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song).   1. Ta có .   Hai góc này ở vị tí đồng vị. Do đó  (dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song). |
| **\*GV giao nhiệm vụ 2**  - GV yêu cầu học sinh làm bài tập 3/ skg-108 theo cặp đôi (4 phút)  **-** HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  **-** HS đọc đầu bài, hoạt động cặp đôi theo yêu cầu của giáo viên  - GV quan sát hoạt động của HS, phát hiện khó khăn, cái sai của HS  **\*Báo cáo kết quả:**  **-** Đại diện 4 HS của 4 nhóm nhanh nhất lên bảng trình bày  - YC HS nhận xét, sửa sai nếu có.  **\*Đánh giá kết quả:**  - Nhóm khác nhận xét bài làm của nhóm bạn  - GV nhận xét, chốt kiến thức và chấm điểm cho cặp đôi làm bài tốt nhất  -GV: Qua ý c) chúng ta rút ra kết luận gì?  -HS: Một đường thẳng cắt hai đường thẳng và trong các góc tạo thành có 1 cặp góc trong cùng phí bù nhau thì hai đường thẳng đó song song với nhau  - GV: Em hãy sử dụng kết luận của ý c) | **Bài 1 (Bài 3/ sgk-108)**  Cho hình vẽ 53a  **Giải**   1. Ta có   Mà hai góc này ở vị trí sole trong nên  (dấu hiệu nhận biết 2 đt song song)    Vì  cùng vuông góc với  nên  Ta có góc  (cùng bù với  )  Mà  là hai góc ở vị trí so le trong  Do đó  \*KL: Một đường thẳng cắt hai đường thẳng và trong các góc tạo thành có 1 cặp góc trong cùng phí bù nhau thì hai đường thẳng đó song song với nhau  d)  Ta có:  (đối đỉnh)  Suy ra  và  là hai góc ở vị trí trong cùng phía bù nhau  Theo KL của ý c) suy ra |
| **\*Giao nhiệm vụ 3**  - Yêu cầu học sinh hoạt động cá nhân làm bài tập 2 vào vở (6 phút)  - HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV chiếu hình vẽ lên bảng, yêu cầu một em đứng tại chỗ đọc bài  - HS đọc đầu bài, hoạt động cá nhân làm bài tập 3.13 vào vở  -HS suy nghĩ làm bài  - GV quan sát giúp đỡ HS (nếu cần)  **\*Báo cáo kết quả**  - GV gọi một HS lên bảng trình bày lời giải  - HS lên bảng trình bày lời giải  - GV gọi một HS khác đứng tại chỗ trả lời câu hỏi:  + Góc  và góc  có quan hệ như thế nào?  + Theo dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song ta có kết luận gì?  - HS trả lời to rõ ràng:  Hai góc này là hai góc đồng vị và bằng nhau nên ta có  **\*Đánh giá kết quả**  - GV chốt, kết luận bài giải và yêu cầu hai bạn bên cạnh nhau kiểm tra vở chéo của nhau.  - Hai HS cạnh nhau kiểm tra vở của nhau. | **Bài 2**  Giải thích tại sao  - Ta có , mà hai góc này ở vị trí đồng vị  Nên theo dấu hiệu nhận biết hai đường thẳng song song thì |
| **\*Giao nhiệm vụ 4**  - GV đưa bài tập lên màn hình và yêu cầu HS thực hiện theo nhóm đôi bài tập  (4 phút)  - HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - YC HS đọc đề bài và quan quát hình vẽ trên màn hình  - HS đọc bài toán  - YC trả lời câu hỏi:  + Đường  có quan hệ như nào? Vì sao?  - HS quan sát hình vẽ, nhớ lại kiến thức đã học: “*Hai đường thẳng phân biệt cùng vuông góc với đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau”*  - Thảo luận và làm bài tập theo cặp đôi  **\*Báo cáo kết quả**  - Gọi đại diện HS một cặp trả lời  - Nhóm khác nhận xét  **\*Đánh giá kết quả**  - GV chốt, kết luận và chiếu kết quả lên máy chiếu  - HS quan sát lời giải | **Bài 3***: Quan sát hình vẽ và cho biết*  *Vì sao ?*  **Giải**  Vì  nên |

**\*Hướng dẫn về nhà**

**-** Xem lại các bài đã chữa

- Làm bài tập 1/sgk-108 và xem trước bài tập 4, 5 sgk-108

- Ôn lại bài định lý

**Tiết 2**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng các kiến thức về về góc để giải quyết bài toán tính số đo góc ,so sánh góc. Xác định được GT, KL của ĐL.

**b) Nội dung:** Bước đầu hình thành lý luận để hoàn thiện giải bài toán hình học. Nêu được GT, KL khi biết nội dung ĐL và ngược lại.

**c) Sản phẩm:** Bài tập 1, 2, 3, 4.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| **\*Giao nhiệm vụ 1**  GV đưa ra bài tập **Bài 1.**  Quan sát hình 44, biết .  a. So sánh và ;và  b. Tính: +và  Giải bài 3 Hai đường thẳng song song  Yêu cầu hs hoạt động cá nhân làm theo yêu cầu bài toán  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV Hướng dẫn HS thực hiện  - HS thực hiện nhiệm vụ  **\*Báo cáo kết quả**  - HS liên hệ các vấn đề về góc để giải quyết bài toán  -GV nhận xét câu trả lời của HS và sửa sai nếu có.  **\*Đánh giá kết quả**  - Gv tổng kết và nêu thêm bài tập gắn với thực tế (nếu được)  - **GV đưa ra NX KT** | **Bài 1**.  a) Vì  Nên  và  (Đồng vị)    Tương tự  b) và  (góc trong cùng phía)  *Nhận xét: Một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì cũng có hai góc so le ngoài bằng nhau.* |
| **\*Giao nhiệm vụ 2**  GV yêu cầu HS làm bài 4/ sgk-108 theo nhóm trong thời gian 5p  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV: Bài toán đã cho biết cái gì?  - HS: Có  - GV:  có quan như thế nào với nhau, vì sao?  - GV: Em hãy chứng minh  - GV: Muốn chứng min em dựa vào kiến thức nào?  - HS: Dựa vào tính chất một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song với nhau  **\*Báo cáo kết quả**  - GV gọi đại diện mỗi nhóm lên làm một ý  - GV quan sát và hướng dẫn HS | **Bài 2 (bài 4/sgk-108)**  a) Vì (GT), mà  (do cùng vuông góc với  )  Nên  b) Ta có  cắt  lần lượt tại  và nên  (hai góc so le trong) - t/c hai đt song song - đpcm  Tương tự   1. Ta có |
| **\*Giao nhiệm vụ 3**  GV yêu cầu HS đọc đề bài số 1.  **-**HS nhận nhiệm vụ  \***Thực hiện nhiệm vụ**  - Gv chiếu hình vẽ lên bảng  - HS quan sát hình vẽ và nội dung bài tập  - GV đặt câu hỏi: *Nội dung của giả thiết từ đâu đến đâu, nội dung của kết luận từ đâu đến đâu?*  -1HS đứng tại chỗ trả lời: *Nội dung giả thiết từ dầu đến trước chữ thì, nội dung kết luận là phần còn lại( sau chữ thì)*  - GV: - *Dựa vào hình vẽ hãy nêu GT, KL theo kí hiệu?*  - Một học sinh lên bảng ghi GT, KT.  **\*Kết luận, nhận định**  - GV chốt: *Khi định lí được phát biểu dưới dạng: “Nếu…thì”, phần nằm giữa từ “Nếu” và từ “thì” là phần giả thiết, phần sau từ thì là phần kết luận.*  - HS lắng nghe và ghi nhớ. | **Bài 3:** Vẽ hình rồi ghi giả thiết, kết luận của định lí: “Hai đường thẳng phân biệt và cùng song song với một đường thẳng thứ ba thì chúng song song với nhau.  **Lời giải**     |  |  | | --- | --- | | GT |  | | KL |  |   **\*Chú ý:**  *Khi định lí được phát biểu dưới dạng: “Nếu…thì”, phần nằm giữa từ “Nếu” và từ “thì” là phần giả thiết, phần sau từ thì là phần kết luận.* |
| **\*GV giao nhiệm vụ 4**  - Quan sát và đọc yêu cầu bài tập 1  - HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV: *Em hãy nêu sự khác nhau giữa bài tập dạng 1 và bài tập trên*  - HS: Bài tập dạng 1 cho biết nội dung địn lí yêu cầu vẽ hình và ghi GT, KL. Còn bài tập dạng 2 thì cho biết hình vẽ và GT, KL yêu cầu phát biểu định lí  - GV: Quan sát hình vẽ hãy cho biết hai đường thẳng  như thế nào với nhau và có điểm gì chung  - HS:  là hai đường thẳng song song với nhau và cùng cùng bị cắt bởi một đường thẳng  - Góc  là hai góc có quan hệ như thế nào với nhau?  - HS: Là hai góc ở vị trí trong cùng phía  - GV: Theo bài ta có kết luận gì?  - HS: - Hai góc trong cùng phía có tổng bằng  - GV: Dựa vào GT, LK hãy phát biểu định lí  - Một HS đứng tại chỗ phát biểu: *Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc trong cùng phía bù nhau.*  **\*Kết luận, nhận định**  - GV nhận xét và chốt: Khi phát biểu định lí cần xác định GT, KL dưới dạng tổng quát. | **Bài 4:** Phát biểu định lí được diễn tả bởi giả thiết, kết luận và hình 1.    Hình 1   |  |  | | --- | --- | | GT |  | | KL |  |   **Lời giải**  Nếu một đường thẳng cắt hai đường thẳng song song thì hai góc trong cùng phía bù nhau. |

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (5 phút)**

**a) Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học về các góc ở vị trí đặc biệt và hai đường thẳng song song để tìm những hình ảnh trong thực tế về hai đường thẳng song song, các góc ở vị trí so le trong, đồng vị.

**b) Nội dung:** HS thực hiện được yêu cầu.

**c) Sản phẩm:** HS tìm được các hình ảnh trong thực tế.

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV- HS** | **Nội dung** |
| **\*Giao nhiệm vụ**  - GV yêu cầu hs hoạt động nhóm theo bàn tìm trong thực tế những hình ảnh hai đường thẳng song song, các góc ở vị trí so le trong và đồng vị trong thời gian 4 phút  - HS nhận nhiệm vụ  **\*Thực hiện nhiệm vụ**  - GV có thể gợi ý quan sát trong lớp học  - HS thảo luận suy nghĩ  **\*Báo cáo kết quả**  - GV gọi một, hai nhóm đứng tại chỗ trả lời.  - Hai nhóm lần lượt đứng tại chỗ trả lời.  - Nhóm khác nhận xét và bổ sung.  **\*Đánh giá kết quả**  - GV nhận xét và chiếu lên màm hình một số hình ảnh gần gũi trong thực tế.  - HS quan sát trên màn hình. |  |

**\* Hướng dẫn học ở nhà** (3 phút)

- Về nhà xem lại các kiến thức và bài tập đã chữa.

- Làm bài tập 5/sgk-108 và một số bài tập sau:

**Bài 1:**

Phát biểu định lí được diễn tả bởi giả thiết, kết luận và hình vẽ.



|  |  |
| --- | --- |
| GT | nằm giữa |
| KL |  |

**Bài 2:** Cho định lí: “ Tia đối của tia phân giác của một góc là tia phân giác của góc đối đỉnh với góc đó”. Hãy vẽ hình, ghi GT- KL, chứng minh định lí đó.

**Bài 3:** Cho hình vẽ sau. Biết  và  là tia phân giác của .



a) Vẽ hình và ghi GT – KL của bài toán.

b) Chứng minh: 

**Bài 4:** Quan sát hình vẽ, biết  và . Chứng minh rằng 